

# Nâng cao hiệu quả công tác Cố vấn học tập của hệ thống đào tạo tín chỉ tại trường đại học

Nguyễn Ngọc Diệu Linh\*<sup>1</sup>, Vũ Thị Bích Ngọc<sup>2</sup>

\* Tác giả liên hệ

<sup>1</sup> Email: linhnd@dhcd.edu.vn

<sup>2</sup> Email: ngocvtb@dhcd.edu.vn

Trường Đại học Công đoàn  
169 Tây Sơn, Đống Đa,  
Hà Nội, Việt Nam

**TÓM TẮT:** *Nâng cao hiệu quả công tác Cố vấn học tập luôn cần thiết và càng trở nên quan trọng đối với sinh viên, khoa, các phòng ban liên quan và nhà trường trong quá trình đào tạo. Về phía sinh viên, phải nắm được chương trình đào tạo của ngành học, nhanh chóng và chủ động liên hệ với Cố vấn học tập của khoa. Về phía Cố vấn học tập phải tạo được sự gần gũi, đáng tin cậy; phải trang bị kiến thức vững chắc về chương trình học, quy chế, quy định, thông báo mới, thay đổi về chương trình học, thay đổi về học phí; phải luôn cập nhật những thông tin mang tính thời sự của phòng đào tạo; phải là người đồng hành cùng với sinh viên; khoa cần hạn chế việc thay đổi Cố vấn học tập. Ngoài ra, Cố vấn học tập còn phải dành thời gian trong tuần trực tiếp hỗ trợ sinh viên. Về phía các phòng ban liên quan, sự phối hợp giữa các phòng ban như phòng đào tạo, phòng công tác sinh viên, phòng tài vụ và các khoa, bộ môn là rất quan trọng. Bên cạnh đó, cần thiết lập một hệ thống thông tin mở để dễ dàng truy cập và sử dụng. Về phía nhà trường, nên tăng cường đào tạo, tập huấn và phát triển kĩ năng cho đội ngũ Cố vấn học tập như cập nhật kiến thức và thông tin về chương trình đào tạo, quy định, quy chế mới.*

**TỪ KHÓA:** Cố vấn học tập, đào tạo tín chỉ, nâng cao chất lượng đào tạo, hỗ trợ, sinh viên.

→ Nhận bài 05/4/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 25/4/2024 → Duyệt đăng 15/6/2024.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410605>

## 1. Đặt vấn đề

Hiện nay, quá trình học tập của sinh viên luôn gắn liền với hệ thống quản lý đào tạo tín chỉ như: Đăng kí học phần chính quy; đăng kí học phần học lại, học cải thiện điểm; thời khóa biểu cá nhân; hủy môn; đăng kí học môn thay thế; đăng kí mở lớp riêng; lịch thi, hoãn thi; các công tác liên quan đến thi hết môn; cách tính điểm học tập; hoàn thành chương trình học; đăng kí học ngành thứ hai; bảo lưu kết quả học tập... Trong quá trình nâng cao chất lượng đào tạo tại các trường đại học, công tác Cố vấn học tập đóng vai trò quan trọng. Tuy nhiên, trong thực tiễn vẫn tồn tại một số bất cập ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động này: Đó là sự không đồng đều trong kinh nghiệm và kĩ năng của các Cố vấn học tập. Một số cố vấn có thể không đủ kinh nghiệm hoặc không được đào tạo bài bản về nhiệm vụ Cố vấn học tập, dẫn đến việc tư vấn không hiệu quả, không phù hợp với nhu cầu cá nhân của sinh viên; Đó là sự quá tải trong công việc. Các giảng viên thường xuyên phải đối mặt với áp lực từ khối lượng công việc giảng dạy và nghiên cứu, khiến họ có ít thời gian hơn để thực hiện vai trò cố vấn một cách hiệu quả. Đó là sự thiếu liên kết chặt chẽ giữa cố vấn và các phòng ban liên quan. Các cố vấn có thể không được cập nhật đầy đủ thông tin từ các phòng ban liên quan như phòng đào tạo, phòng tài vụ hay phòng công tác sinh viên... khiến cho việc tư vấn không toàn diện hoặc thiếu thông tin

cần thiết; Đó có thể là sự thiếu đánh giá và phản hồi hiệu quả từ sinh viên về chất lượng công tác Cố vấn học tập cũng là một vấn đề khiến nhà trường khó có thể đánh giá và cải tiến chất lượng công tác này. Cũng có thể là sự không kịp cập nhật theo sự đổi mới của chương trình đào tạo của nhà trường để phù hợp với xu hướng thế giới và nhu cầu xã hội, không phải lúc nào các cố vấn cũng được cập nhật kịp thời khiến họ đưa ra lời khuyên không chính xác cho sinh viên. Thêm nữa, trong quá trình tương tác, cố vấn chưa có kĩ năng mềm, kĩ năng tư vấn sinh viên.

Có thể khẳng định rằng, vai trò của Cố vấn học tập ngày càng trở nên không thể thiếu trong hệ thống giáo dục đại học. Họ không chỉ hỗ trợ, tư vấn và định hướng cho sinh viên trong quá trình học tập mà còn là người dẫn đường, người truyền động lực học tập cho các thế hệ sinh viên. Vì thế, Cố vấn học tập không chỉ là giảng viên với vai trò giảng dạy trên giảng đường mà còn là người giúp cho sinh viên nhìn ra những vấn đề mà các em đang cần giải quyết trong quá trình học tập theo hệ thống tín chỉ.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

#### 2.1.1. Phương pháp phân tích tài liệu

Phương pháp phân tích tài liệu là phương pháp thông qua việc tiếp xúc những tài liệu sẵn có qua đó có thể

nắm bắt một phần hoặc toàn bộ sự vật, hiện tượng liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Các nguồn tài liệu cho bài viết chủ yếu là: Luật, bộ Luật, văn bản quy phạm pháp luật, giáo trình, sách tham khảo, bài báo khoa học, bài viết tạp chí khoa học,... Thông qua quá trình tìm hiểu, so sánh, đối chiếu, khảo sát nhiều nguồn tài liệu khác nhau có liên quan đến công tác Cố vấn học tập, thông qua việc phân tích tài liệu cũng như quá trình vận dụng tri thức của các nhà nghiên cứu về công tác Cố vấn học tập để tìm hiểu về hệ thống đào tạo tín chỉ, công tác cố vấn học tập đang diễn ra hiện nay tại các trường đại học. Các thông tin thu thập được tác giả kế thừa và sử dụng một cách có chọn lọc, sáng tạo, từ đó có cái nhìn cụ thể và khách quan hơn về vấn đề này cũng như có những biện pháp để cải thiện quá trình hoạt động của công tác cố vấn được hiệu quả hơn.

### 2.1.2. Phương pháp quan sát

Phương pháp quan sát là phương pháp thu thập thông tin sơ cấp thông qua các tri giác nghe, nhìn để thu nhận thông tin về các quá trình, các hiện tượng xã hội dựa trên cơ sở đề tài và mục tiêu nghiên cứu. Nguồn thông tin quan sát là toàn bộ hành vi của đối tượng được nghiên cứu. Trong quá trình tham gia hệ thống đào tạo tín chỉ, sinh viên, cán bộ, giảng viên và Cố vấn học tập đã có những hoạt động, tương tác với nhau, trao đổi thông tin và giải quyết các vấn đề nhằm đem tới hiệu quả cho chất lượng đào tạo. Thông qua quá trình thực hiện quan sát, tác giả nhận thấy các vấn đề còn tồn tại giữa các mối quan hệ trên với công tác Cố vấn học tập.

## 2.2. Một số khái niệm liên quan

### 2.2.1. Cố vấn học tập

Theo quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ đang có hiệu lực được Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014) ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 trên cơ sở hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT. Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT đề cập chức danh “Cố vấn học tập” trong việc tham gia vào quá trình đăng ký nhập học cũng như việc ký giấy đăng ký khối lượng học tập của sinh viên trước khi nộp lên phòng đào tạo và việc rút bớt học phần trong khối lượng học tập và quy định nhiệm vụ của Cố vấn học tập do hiệu trưởng trường đại học quyết định. Do vậy, chức năng và nhiệm vụ của Cố vấn học tập gắn liền với hệ thống tín chỉ ở trường đại học, cao đẳng [1].

Tại Mục 1, Điều 16, Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngày 05 tháng 4 năm 2016. Trong thông tư này, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tư vấn học tập thuộc công tác sinh viên như sau: “Tư vấn,

hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ thuật...) nhằm nâng cao khả năng học tập hiệu quả” [2].

“Tư vấn học tập” hay “Cố vấn học tập” là cụm từ dùng để mô tả những cá nhân được giao trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ và giúp định hướng học tập cho sinh viên phát huy khả năng tối đa năng lực trong suốt quá trình đào tạo tín chỉ. Đây là một vị trí chức danh chính thức trong Hệ thống Tổ chức, quản lý, được quy định rất rõ tại Mục 3. Cố vấn học tập, Điều 19, Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngày 05 tháng 4 năm 2016, cụ thể là: “Căn cứ điều kiện cụ thể, thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học hoặc trường khoa phân công giảng viên kiêm nhiệm công tác cố vấn học tập cho sinh viên để tư vấn, hướng dẫn sinh viên thực hiện tốt quy chế, quy định về đào tạo. Cơ sở giáo dục đại học có thể phân công một giảng viên kiêm nhiệm công tác cố vấn học tập và chủ nhiệm lớp sinh viên” [2].

### 2.2.2. Hệ thống đào tạo tín chỉ tại trường đại học

Trong xu hướng đào tạo toàn cầu hóa, đa số các hệ thống đào tạo đều chuyển từ hình thức đào tạo niên chế sang đào tạo tín chỉ. Xu hướng đó đòi hỏi người học phải dành nhiều thời gian tự học, đọc thêm những tài liệu giảng viên yêu cầu để có thể nắm bắt toàn bộ nội dung học phần, thực hiện các bài tập nhóm, bài thuyết trình, tiểu luận,... Phương pháp đào tạo theo hệ thống tín chỉ được ra đời năm 1872 tại Đại học Harvard, Mỹ. Đến đầu thế kỷ XX, hệ thống tín chỉ được áp dụng rộng rãi tại các trường đại học ở Mỹ. Ở Việt Nam, hệ thống tín chỉ đã được áp dụng từ trước năm 1975 tại Viện Đại học Cần Thơ và Viện Đại học Bách khoa Thủ Đức [3]. Sau đó, cùng với quá trình đổi mới của nền kinh tế, giáo dục và đào tạo nước ta cũng có nhiều thay đổi. Theo đó, hệ thống đào tạo tín chỉ đã ra đời và được triển khai trong toàn bộ hệ thống các trường đại học và cao đẳng nước ta từ năm 1988 đến nay. Tính đến thời điểm hiện tại, đa số các trường đại học đều chuyển từ hình thức đào tạo niên chế sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2007, được sửa đổi bổ sung. Cụ thể, tại Mục 3, Điều 3 của Quy chế đào tạo trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đào tạo theo tín chỉ là: Tín chỉ được sử dụng để tính khối lượng học tập của sinh viên. Một tín chỉ được quy định bằng 15 tiết học lý thuyết; 30 - 45 tiết thực hành, thí nghiệm hoặc thảo luận; 45 - 90 giờ thực tập tại cơ sở; 45 - 60 giờ làm tiểu luận, bài tập lớn hoặc đồ án, khóa luận tốt nghiệp.

Đối với những học phần lí thuyết hoặc thực hành, thí nghiệm để tiếp thu được một tín chỉ sinh viên phải dành ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân. Hiệu trưởng các trường quy định cụ thể số tiết, số giờ đối với từng học phần cho phù hợp với đặc điểm của trường [1].

Học theo tín chỉ là một hình thức học linh hoạt của chương trình giáo dục đại học, cho phép sinh viên tự chọn môn học và xác định tốc độ học tập của mình theo nhu cầu và năng lực cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc học tập và phát triển cá nhân. Trong quá trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ này, Cố vấn học tập có vai trò vô cùng quan trọng đến kết quả trong học tập của sinh viên cũng như chất lượng đào tạo. Cố vấn học tập còn là cầu nối trong mối quan hệ giữa các phòng ban, nhà trường với sinh viên; là một chuyên gia tư vấn, hỗ trợ, định hướng về học tập cho sinh viên, đồng hành cùng sinh viên trong suốt quá trình học tập. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai và thực hiện công tác cố vấn thì cố vấn học tập vẫn còn phải đối mặt với nhiều thách thức.

### 2.2.3. Hiệu quả

Theo Đại từ điển Tiếng Việt, hiệu quả “Là kết quả thực của việc làm mang lại” [4]. Nhìn chung, trong nghiên cứu hiệu quả hoạt động của một chủ thể gồm hai thành tố cơ bản như sự đáp ứng và kịp thời các yêu cầu nhiệm vụ của chủ thể; đồng thời là sự sử dụng tối ưu các yếu tố thời gian, nguồn lực.

“Hiệu quả” trong bối cảnh giáo dục đại học thường được hiểu là mức độ mà một tổ chức hoặc cá nhân đạt được mục tiêu và nhiệm vụ đã định. Nó được đánh giá thông qua các tiêu chuẩn rõ ràng bao gồm các yêu cầu về chất lượng và số lượng. Để đánh giá hiệu quả, các tổ chức thường sử dụng nhiều loại bằng chứng khác nhau, bao gồm đánh giá từ sinh viên, đồng nghiệp và chính giảng viên đó [5].

Từ cách tiếp cận này, chúng tôi cho rằng, hiệu quả thực hiện công tác Cố vấn học tập là kết quả thu được trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của họ trong việc giải quyết, xử lí các vấn đề liên quan đến quá trình học tập của sinh viên, việc giải quyết các tình huống phát sinh với các phòng ban.

### 2.2.4. Hiệu quả của hệ thống đào tạo tín chỉ tại trường đại học

Hệ thống đào tạo tín chỉ tại các trường đại học được đánh giá qua nhiều khía cạnh. Nó thường mang lại những lợi ích đáng kể cả về mặt giáo dục và quản lí. Hệ thống đào tạo tín chỉ cho phép sinh viên có thể chọn các môn học theo năng lực và nhu cầu cá nhân, giúp họ có thể tự chủ trong việc xây dựng kế hoạch học tập. Điều này không chỉ giúp sinh viên phát triển kĩ năng tự học và tự quản lí thời gian mà còn khuyến khích họ theo đuổi niềm đam mê và sở thích cá nhân. Với hệ thống tín chỉ, các chương trình giảng dạy có thể được cập nhật thường xuyên để phù hợp với những thay đổi trong lĩnh

vực kiến thức và yêu cầu của thị trường lao động. Hệ thống đào tạo tín chỉ thường kèm theo một hệ thống đánh giá đa dạng, không chỉ qua các kì thi mà còn qua các dự án, bài tập lớn, thảo luận nhóm, tiểu luận, bài thuyết trình,... giúp đánh giá khách quan năng lực thực sự của sinh viên. Nhờ vào sự linh hoạt trong việc lựa chọn môn học và lớp học, sinh viên có thể dễ dàng tiếp cận và tương tác trực tiếp với các giảng viên, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và khả năng tư vấn, hỗ trợ từ phía giảng viên và Cố vấn học tập. Hệ thống đào tạo tín chỉ mang lại lợi ích trong việc hội nhập giáo dục toàn cầu, giúp trình độ và bằng cấp của sinh viên được công nhận rộng rãi hơn trên thế giới, từ đó mở rộng cơ hội nghề nghiệp và học tập tại nước ngoài.

Tuy nhiên, để đảm bảo hiệu quả của hệ thống đào tạo tín chỉ, các trường đại học cần phải đầu tư vào cơ sở vật chất, đào tạo giảng viên và phát triển chương trình giảng dạy. Đồng thời, việc theo dõi và đánh giá liên tục cũng là yếu tố quan trọng để kịp thời điều chỉnh và cải thiện chất lượng đào tạo.

## 2.3. Cố vấn học tập trong đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường đại học

### 2.3.1. Đặc thù của đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường đại học

Chương trình đào tạo tín chỉ của bậc đào tạo Đại học có khoảng 120 - 140 tín chỉ. Khung chương trình đào tạo thể hiện bản chất của học chế tín chỉ khi xác định rõ thời gian học trên lớp, thời gian học trong phòng thí nghiệm, thực tập, thực hành tại hiện trường, thực địa và thời gian tự đọc tự học, tự nghiên cứu, làm bài tập, làm bài thuyết trình và chuẩn bị thảo luận nhóm. Ngoài các môn học bắt buộc, trong chương trình đào tạo sinh viên được lựa chọn có nhiều môn học (tự chọn các môn học được đưa vào chương trình đào tạo). Mỗi môn học sẽ có một số tín chỉ nhất định và sinh viên cần tích lũy đủ số tín chỉ yêu cầu để hoàn thành chương trình đào tạo. Hệ thống tín chỉ giúp đơn giản hóa quá trình công nhận và chuyển đổi tín chỉ giữa các trường đại học trên toàn thế giới, từ đó hỗ trợ sinh viên trong việc chuyển tiếp và học tập tại các nền giáo dục khác nhau. Bên cạnh đó, hệ thống đào tạo theo học chế tín chỉ cho phép sinh viên được lựa chọn, đăng kí học vượt, học đúng hoặc học chậm hơn so với kế hoạch giảng dạy của nhà trường [1]. Bởi những đặc thù này mà vai trò của Cố vấn học tập trong việc tư vấn, hỗ trợ, định hướng sinh viên xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và điều kiện của bản thân là rất quan trọng.

### 2.3.2. Vai trò của Cố vấn học tập trong đào tạo theo học chế tín chỉ tại trường đại học

Với vai trò quan trọng trong quá trình đào tạo tín chỉ, Cố vấn học tập phải luôn cập nhật những thông tin mang tính thời sự của phòng đào tạo như: Thông tin đăng kí

cùng thời gian đăng kí các học phần theo chương trình đào tạo đầu mỗi học kì; thông tin về việc đăng kí học phần cũng như thời hạn đăng kí trên hệ thống tài khoản cá nhân đối với các khóa, các lớp; thông tin về việc đăng kí học lại, học cải thiện điểm; thông tin về việc đăng kí học ngành thứ hai; thông tin hủy các nhóm học phần trong từng đợt học lại, học song ngành; thông tin thời hạn hủy các học phần đăng kí mà bị trùng lịch học của sinh viên...

Cố vấn học tập “Tur vấn và hỗ trợ sinh viên phát huy tối đa khả năng học tập, lựa chọn học phần phù hợp để đáp ứng mục tiêu tốt nghiệp và khả năng tìm được việc làm thích hợp; theo dõi thành tích học tập của sinh viên nhằm giúp sinh viên điều chỉnh kịp thời hoặc đưa ra một lựa chọn đúng quá trình học tập; quản lí, hướng dẫn, chỉ đạo lớp được phân công phụ trách đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của sinh viên” [2].

Cố vấn học tập cần am hiểu sâu sắc các điều khoản trong Quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như quy chế, quy định của từng trường đại học về học tập, rèn luyện và công tác sinh viên; nhanh chóng cập nhật những thay đổi, bổ sung trong nội quy, quy chế, quy định nếu có để có thể tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ sinh viên một cách hiệu quả. Đồng thời, tiếp nhận và phản hồi kịp thời những thắc mắc, góp ý, mong muốn từ phía sinh viên về quá trình đào tạo. Cố vấn học tập cũng có trách nhiệm tham gia vào công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên; xét khen thưởng - kỉ luật; xét các loại học bổng và cùng tham dự họp hội đồng cấp khoa/bộ môn để bình xét thi đua cuối kì cho sinh viên; tham gia họp xét cảnh báo học tập, cảnh báo thôi học cho những sinh viên thuộc các diện cảnh báo. Để những công tác này được hoạt động thuận lợi, đòi hỏi Cố vấn học tập việc xây dựng kế hoạch hoạt động của Cố vấn học tập theo mỗi đầu năm học và báo cáo định kì theo yêu cầu của trưởng khoa/lãnh đạo khoa. Qua đó, vai trò và chức năng của Cố vấn học tập được nhận thức một cách chính xác và toàn diện, đồng thời khai thác tối đa tiềm năng và hiệu quả công việc của họ trong việc hỗ trợ sinh viên.

Rõ ràng, tầm quan trọng và sự cần thiết của Cố vấn học tập đối với sinh viên trong quá trình học tập không thể phủ nhận. Họ là những người hỗ trợ, định hướng và mở ra tiềm năng cho sinh viên. Qua đó, giúp sinh viên đối mặt và giải quyết các vấn đề học tập một cách hiệu quả. Với sự tương tác và hỗ trợ tích cực từ phía Cố vấn học tập, sinh viên có thể nắm vững và thực hiện tốt hơn các yêu cầu học tập, đồng thời phát triển toàn diện trong quá trình đào tạo và đạt được kết quả học tập như mong muốn. Do đó, việc xác định rõ ràng mục tiêu của công tác Cố vấn học tập và nâng cao chất lượng công tác Cố vấn học tập là điều thiết yếu, đảm bảo rằng vai trò của người cố vấn được trao quyền một cách chính xác, đầy

đủ và phát huy một cách hiệu quả nhất. Bởi vậy, nâng cao chất lượng đào tạo cần phải được thực hiện từ mọi phía. Đó là từ phía sinh viên là đối tượng trực tiếp nhận sự hỗ trợ của Cố vấn học tập, từ sự nỗ lực của chính những cán bộ Cố vấn học tập, từ sự hỗ trợ phối hợp của các phòng ban liên quan và từ những chính sách của nhà trường với công tác này.

#### **2.4. Thực trạng công tác cố vấn học tập trong hệ thống đào tạo tín chỉ tại các trường đại học**

Dựa trên cơ sở phân tích vai trò, trách nhiệm, nhiệm vụ của Cố vấn học tập cùng với những thực tế công tác này đang được thực hiện trên quy mô tại các trường đại học, chúng tôi nhận thấy công tác Cố vấn học tập còn nhiều bất cập trong quá trình thực hiện công việc cũng như phối hợp giữa nhà trường với sinh viên nhằm mục đích nâng cao chất lượng đào tạo tín chỉ, cụ thể như sau:

- Cố vấn học tập là người phải nắm được các quy định, quy chế đào tạo tín chỉ, quy định... để tư vấn, hỗ trợ sinh viên nhưng do các quy chế, quy định này thay đổi và cập nhật thường xuyên mà Cố vấn học tập chưa kịp thời tiếp cận. Việc thay đổi, cập nhật các quy định, quy chế được gửi qua mail/nhóm của cố vấn học tập, không có buổi tập huấn dành cho Cố vấn học tập hay đăng tải lên web trường một cách hệ thống. Việc này làm thông tin không được đầy đủ và mang tính cập nhật mới khi Cố vấn học tập hay sinh viên muốn xem lại các quy định, quy chế.

- Sinh viên thụ động trong việc tìm hiểu quy chế, quy định trong việc đào tạo, hệ thống tín chỉ nên mọi vấn đề thắc mắc đều hỏi Cố vấn học tập. Thậm chí, sinh viên nhắn tin trên các nền tảng truyền thông để hỏi cán bộ Cố vấn học tập bất kể thời gian, gây ra những ảnh hưởng đến mọi công việc của họ. Bên cạnh đó, có một thực tế rất nhiều thông báo từ Cố vấn học tập tới sinh viên không được các em tiếp nhận kịp thời cũng như các em không chủ động nhận thông báo khi được thông báo qua các kênh như nhóm zalo/messenger,... hay thông báo qua kênh cán bộ lớp...

- Cán bộ Cố vấn học tập vừa làm nhiệm vụ cố vấn vừa thực hiện công việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ chuyên môn và nhiều công tác khác... Cố vấn học tập là giảng viên vẫn phải hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phải đảm nhiệm thêm nhiệm vụ tư vấn học tập, hướng dẫn về thủ tục hành chính cho sinh viên. Vì vậy, sự quá tải trong công việc tại một số thời điểm dẫn tới các công việc và nhiệm vụ cố vấn bị ảnh hưởng. Đặc biệt là, công tác Cố vấn học tập cho sinh viên năm nhất, các em còn chưa nắm được cách học tập theo hệ thống tín chỉ, các quy chế, quy định, chương trình đào tạo,... Bên cạnh đó, hàng tháng, Cố vấn học tập phải làm báo cáo về tình hình hoạt động cố vấn gửi về khoa; tham gia họp xét đề nghị cảnh báo, xóa tên sinh viên; họp xét điểm

rèn luyện của sinh viên... Công tác tư vấn cho sinh viên theo hệ thống tín chỉ như chọn môn học, lên kế hoạch học tập để đạt được kết quả tốt nhất, đăng kí học ngành thứ hai hay lên kế hoạch học để tốt nghiệp sớm/học vượt, học lại, học cải thiện điểm cho đúng với quy định của hệ thống đào tạo,... Những công việc đó chiếm rất nhiều thời gian của Cố vấn học tập.

- Một số cố vấn học tập còn chưa có kinh nghiệm trong việc tư vấn, đôi khi còn thiếu kĩ năng mềm trong quá trình tương tác, chưa có nhiều kinh nghiệm trong giải quyết các trường hợp học tập theo tín chỉ của sinh viên như: Đăng kí học phần, hủy học phần, hạn đăng kí, hạn hủy, quy định học cải thiện, quy định học ngành thứ hai...

## **2.5. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác Cố vấn học tập của hệ thống đào tạo tín chỉ tại trường đại học**

### **2.5.1. Về phía sinh viên**

Phương thức học niên chế trên giảng đường đại học đã dần được thay thế bằng hình thức học tín chỉ. Với cách thức học tập tín chỉ, sinh viên đã nhanh chóng quen thuộc với hình thức học này đặc biệt là với sinh viên năm nhất còn nhiều bỡ ngỡ khi chuyển từ môi trường học trung học phổ thông sang đại học. Chủ yếu là sự thay đổi hình thức học: Đăng kí học tín chỉ nên sinh viên cần phải tiếp cận và nhanh chóng làm quen với hình thức mới. Trong suốt 4 năm học, sinh viên chính là chủ thể trực tiếp tiến hành học tập theo hình thức này.

Công tác Cố vấn học tập thực sự có hiệu quả khi bản thân các bạn sinh viên hiểu về ý nghĩa của công tác này và thấy cần thiết đối với quá trình học tập. Trước hết, sinh viên phải nắm chắc được chương trình đào tạo của ngành học mình. Tiếp theo, nhanh chóng và chủ động liên hệ với Cố vấn học tập của khoa. Khi có những thắc mắc, tránh việc ngại liên lạc với cán bộ/giảng viên Cố vấn học tập mà hỏi qua cán bộ lớp hoặc nhờ hỏi qua bạn khác. Gây ra mất thời gian và vấn đề bị “tam sao thất bản” dẫn đến hậu quả trong quá trình học tập, kết quả học tập. Kết quả khảo sát về Công tác Cố vấn học tập tại một số bài nghiên cứu cho thấy, hiệu quả của việc thực hiện mô hình Cố vấn học tập với quá trình học tập của sinh viên. Theo Nguyễn Thị Bích Thuận và Nguyễn Ngọc Trân (2019): “Vai trò của cố vấn học tập trong việc nâng cao chất lượng học tập của sinh viên tại Trường Đại học Đồng Tháp”. Trong hình thức đào tạo theo tín chỉ, Cố vấn học tập đóng vai trò đặc biệt quan trọng cho sinh viên khi học tập tại trường đại học. Bài viết này đề cập đến các mô hình Cố vấn học tập đã được áp dụng tại Trường Đại học Đồng Tháp và ảnh hưởng của các mô hình, hoạt động tư vấn đến chất lượng học tập của sinh viên. Đồng thời, phân tích ưu nhược điểm đối với các mô hình Cố vấn học tập, từ đó đề xuất một số biện pháp [6]. Sinh viên khi gặp những khó khăn

trong quá trình học tập, tìm hiểu để có được sự hỗ trợ qua rất nhiều kênh như: Bạn trong lớp, bạn khóa trước, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Cố vấn học tập, các hội nhóm của khoa, của trường,... thì trong các kênh đó được tin tưởng nhất vẫn là kênh Cố vấn học tập của khoa chủ quản. Với sinh viên, Cố vấn học tập cho họ những câu trả lời đáng tin cậy nhất và không phân biệt sinh viên năm thứ mấy cần đến sự hỗ trợ, tư vấn và định hướng của Cố vấn học tập.

### **2.5.2. Về phía Cố vấn học tập**

Tiếp theo, để hoạt động Cố vấn học tập được hiệu quả và thiết thực, đội ngũ Cố vấn học tập của các khoa rất cần sự chủ động, tinh thần độc lập, sự hiểu chính mình và hiểu quá trình học tập của sinh viên.

*Thứ nhất*, phải tạo được sự gần gũi, đáng tin cậy đối với sinh viên. Đối với sinh viên năm nhất, còn nhiều bỡ ngỡ với hệ thống đào tạo tín chỉ và môi trường học tập mới nên chỉ có thể dựa vào sự hỗ trợ của giáo viên chủ nhiệm và Cố vấn học tập. Khi đó, Cố vấn học tập phải sẵn sàng để giải thích, tư vấn và hỗ trợ cho sinh viên trong việc học tập như: Đăng kí khối lượng kiến thức; về quy trình, quy tắc trong quá trình học tập tại đại học, về chương trình đào tạo tương ứng với mỗi ngành học... Trên cơ sở nền tảng ban đầu về sự tương tác như vậy, mọi công việc sau đó giữa Cố vấn học tập và sinh viên sẽ rất thuận lợi và dễ dàng trong việc hỗ trợ, tư vấn, định hướng.

*Thứ hai*, trách nhiệm của Cố vấn học tập là người tư vấn, theo dõi và hỗ trợ sinh viên trong suốt quá trình học tập. Vì thế, để hoàn thành vai trò này, Cố vấn học tập phải chuẩn bị cho mình một nền tảng vững chắc về chương trình học, quy chế, quy định, thông báo mới đăng kí học, những thay đổi về chương trình học của khóa cũ và khóa mới hay thậm chí những thay đổi về học phí của mỗi học kì để tư vấn, hỗ trợ cho sinh viên được hiệu quả. Thêm nữa, Cố vấn học tập còn phải luôn cập nhật những thông tin mang tính chất thời sự của phòng đào tạo như: Thông tin mở hệ thống đào tạo cho sinh viên lập đăng kí học phần cho từng học kì, từng đợt học trong một kì (Bao gồm cả thời gian bắt đầu và hạn kết thúc đăng kí) như: Học lại, học cải thiện, mở lớp riêng; thông tin về việc đăng kí học phần trên mạng đối với các khóa, các lớp; thông tin hủy và hạn hủy các nhóm lớp học phần; đăng kí học song ngành... Tránh để sinh viên đăng kí sai, học sai học phần, dẫn tới nhiều hệ lụy trong quá trình học tập cũng như trong việc thanh toán chi phí học tập.

*Thứ ba*, Cố vấn học tập phải là người đồng hành cùng với sinh viên trong suốt quãng đường bốn năm học và thậm chí còn nhiều hơn thế. Cụ thể là, khoảng thời gian tối đa cho một sinh viên để hoàn thành một chương trình đào tạo. Để làm được điều này, lãnh đạo khoa cần hết sức hạn chế việc thay đổi Cố vấn học tập qua các

năm học mà nên để một giảng viên/cán bộ làm công tác Cố vấn học tập xuyên suốt. Do vậy, sự thay đổi thường xuyên Cố vấn học tập có thể dẫn đến không nắm bắt được trọn vẹn kế hoạch học tập của sinh viên đã và đang tư vấn. Những trường hợp này không nhiều nhưng vẫn có thể xảy ra và gây nên những tác động bất lợi. Thêm nữa, Cố vấn học tập còn phải rà soát, kiểm tra, đối chiếu từng trường hợp của sinh viên trong từng đợt học với toàn bộ chương trình học để tránh những sơ suất nhỏ có thể làm ảnh hưởng rất lớn đến toàn bộ tiến độ học tập của sinh viên. Do đó, đòi hỏi ở Cố vấn học tập tinh thần trách nhiệm rất cao và nhiệt tình trong công việc. Một số cơ sở đào tạo đại học tạo điều kiện cho sinh viên khi học hết kì I của năm thứ nhất có thể đăng kí học thêm một ngành nữa (hay còn gọi là học song ngành). Việc học song ngành sẽ giúp sinh viên có thêm kiến thức, kĩ năng ở đa dạng lĩnh vực. Khi tốt nghiệp với hai tấm bằng, khả năng tìm việc làm của sinh viên sẽ cao hơn. Đây cũng là điều kiện mở ra để sinh viên có thêm sự lựa chọn khi tham gia vào thị trường tuyển dụng hiện nay. Vì thế, các cơ sở đào tạo có những chương trình học ngành song song cho sinh viên đều phải có hệ thống quy định, quy chế cụ thể cho việc đăng kí học ngành thứ hai này. Trường Đại học Công đoàn là một trong các cơ sở đào tạo triển khai hình thức học ngành thứ hai cho sinh viên và hàng năm vẫn mở đợt đăng kí ngành thứ hai cho sinh viên trong trường. Điều này được quy định cụ thể tại Điều 17, Chương II. Tổ chức đào tạo của Quy chế Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn [7]. Bởi vậy, trong mỗi đợt đăng kí học ngành thứ hai của học kì, tương ứng với đó là các điều kiện đăng kí học song ngành với mỗi trường hợp sinh viên, tránh trường hợp sinh viên không đủ điều kiện học song ngành mà vẫn làm đơn.

Ngoài ra, Cố vấn học tập còn phải dành thời gian trong tuần để gặp gỡ sinh viên, để tư vấn, hỗ trợ khi sinh viên cần kịp thời xử lí các vấn đề như nộp đơn đúng thời hạn quy định, tránh những sự việc đáng tiếc có thể xảy ra ảnh hưởng đến tâm lí học tập của sinh viên, hoặc việc tiếp nhận quá nhiều đơn sai quy định, hoặc thiếu chữ kí của khoa vẫn nộp lên các phòng ban... Bên cạnh đó, Cố vấn học tập cần phải có hệ thống các phương thức kết nối liên lạc với sinh viên thuận tiện ví dụ như: Zalo, messenger, email... và sẵn sàng tư vấn, hỗ trợ sinh viên qua các kênh liên lạc đó. Trong bài viết “Cố vấn học tập với những thách thức trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ”, Nguyễn Thị Thu Hậu - Trần Thị Kim Ngân (Khoa Kinh tế, Trường Đại học Bạc Liêu). Nghiên cứu cho thấy, Cố vấn học tập gặp rất nhiều thách thức trong đào tạo hệ thống tín chỉ. Từ việc phải giải quyết các công việc chuyên môn lại thêm công việc Cố vấn học tập, bên cạnh đó còn nắm các nội dung của quy chế, quy định và liên lạc với sinh viên và các phòng ban liên

quan. Vì vậy, Cố vấn học tập có rất nhiều thách thức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Theo đó, tác giả đưa ra các giải pháp nâng cao vai trò của cố vấn học tập trong đào tạo tín chỉ: Về phía nhà trường, về phía giảng viên làm công tác Cố vấn học tập, về phía sinh viên [8]. Thêm nữa, trong bài báo “Cố vấn học tập trong các trường đại học” của tác giả Trần Thị Minh Đức, Kiều Anh Tuấn đã nghiên cứu nhằm tìm hiểu thực trạng hoạt động của Cố vấn học tập trong các trường đại học hiện nay. Nghiên cứu được tiến hành trên 1564 sinh viên của 17 trường đại học trong cả nước và 244 giảng viên đang là Cố vấn học tập tại các trường đại học trên. Bài báo này tập trung tìm hiểu các quy định - tiêu chí lựa chọn Cố vấn học tập, thực trạng hoạt động và hỗ trợ quyền lợi của Cố vấn học tập; đánh giá của những người làm Cố vấn học tập về những thuận lợi và khó khăn mà họ gặp phải trong quá trình làm việc, bao gồm cả những yếu tố chủ quan và khách quan có thể ảnh hưởng tới hoạt động của Cố vấn học tập [9]. Để công tác Cố vấn được hiệu quả thì vai trò, trách nhiệm của Cố vấn học tập luôn là yếu tố quan trọng hàng đầu trong công tác hỗ trợ sinh viên học tập.

### 2.5.3. Về phía các phòng ban liên quan

Về phía các phòng ban liên quan, sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các phòng ban như phòng đào tạo, phòng công tác sinh viên, phòng tài vụ, phòng quản lí chất lượng/phòng khảo thí và các khoa, bộ môn là rất quan trọng trong việc hỗ trợ công tác Cố vấn học tập. Các phòng ban này cần cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin liên quan đến chương trình học, quy định, các thông báo thay đổi trong quá trình đào tạo cũng như các thông báo mang tính chất thời sự tới Cố vấn học tập của các khoa có thể cập nhật thông tin một cách nhanh chóng và chính xác nhất để hỗ trợ và tư vấn cho sinh viên.

### 2.5.4. Về phía nhà trường

Để tăng cường hiệu quả công tác Cố vấn học tập và đáp ứng nhu cầu của sinh viên trong bối cảnh tự chủ đại học, nhà trường cần xác định rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong việc tạo lập một môi trường học tập thuận lợi và hỗ trợ đầy đủ cho Cố vấn học tập. Nhà trường nên thực hiện các biện pháp như tăng cường đào tạo, tập huấn và phát triển kĩ năng cho đội ngũ Cố vấn học tập, bao gồm cả việc cập nhật kiến thức và thông tin về chương trình đào tạo, quy định, quy chế mới nhằm giúp họ hỗ trợ sinh viên một cách hiệu quả nhất.

## 3. Kết luận

Công tác Cố vấn học tập không chỉ giúp sinh viên nắm bắt được thông tin, kiến thức cần thiết trong quá trình học tập mà Cố vấn học tập còn là người hỗ trợ sinh viên về mặt tinh thần trong suốt quá trình học tập trên

giảng đường đại học. Công tác Cố vấn học tập cũng là một kênh để sinh viên và gia đình có niềm tin cố gắng trong quá trình học tập đạt kết quả như mong đợi. Bởi vậy, việc nâng cao chất lượng hoạt động này rất ý nghĩa với hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học trong quá trình đào tạo tín chỉ. Về phía sinh viên, phải nắm được chương trình đào tạo của ngành học, nhanh chóng và chủ động liên hệ với Cố

vấn học tập của khoa. Về phía Cố vấn học tập, phải tạo được sự gần gũi, đáng tin cậy; phải trang bị kiến thức vững chắc về chương trình học, quy chế, quy định, thông báo mới, thay đổi về chương trình học, thay đổi về học phí; phải luôn cập nhật những thông tin mang tính thời sự của phòng đào tạo; phải là người đồng hành cùng với sinh viên; khoa cần hạn chế việc thay đổi Cố vấn học tập.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (15/5/2014), *Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT trên cơ sở hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT*.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (05/4/2016), *Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT về Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy*.
- [3] Trần Thanh Ái, (5/2010), *Đào tạo theo hệ thống tín chỉ: Các nguyên lý, thực trạng và giải pháp*, Đại học Cần Thơ, Tham luận tại Hội nghị toàn quốc tổ chức tại Trường Đại học Sài Gòn, tr.42-53.
- [4] *Đại Từ điển Tiếng Việt*, (tr.703).
- [5] <https://resources.depaul.edu/teaching-commons/teaching-guides/reflectivepractice/Pages/teaching-effectiveness.aspx>.
- [6] Nguyễn Thị Bích Thuận - Nguyễn Ngọc Trân, (9/2019), *Vai trò của cố vấn học tập trong việc nâng cao chất lượng học tập của sinh viên tại Trường Đại học Đồng Tháp*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt, <https://tapchigiaoduc.moet.gov.vn/vi/magazine/so-dac-biet-thang-9-358/13-vai-tro-cua-co-van-hoc-tap-trong-viec-nang-cao-chat-luong-hoc-tap-cua-sinh-vien-tai-truong-dai-hoc-dong-thap-6406.html>.
- [7] Trường Đại học Công đoàn, (21/02/2014), *Quy chế Đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn*, ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-ĐHCĐ.
- [8] Nguyễn Thị Thu Hậu - Trần Thị Kim Ngân, (27/01/2023), *Cố vấn học tập với những thách thức trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ*, Tạp chí Công dân và Khuyến học. Cố vấn học tập với những thách thức trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ (congthankhuyenhoc.vn).
- [9] Trần Thị Minh Đức - Kiều Anh Tuấn, (15/3/2012), *Cố vấn học tập trong các trường đại học*, Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội, Khoa học Xã hội và Nhân văn, số 28, tr.23-32, Vol 28 No 1 | VNU Journal of Science: Social Sciences and Humanities.

## ENHANCING THE EFFECTIVENESS OF ACADEMIC ADVISORS IN THE CREDIT - BASED EDUCATION SYSTEM AT UNIVERSITIES

Nguyễn Ngọc Diệu Linh<sup>\*1</sup>, Vũ Thị Bích Ngọc<sup>2</sup>

\* Corresponding author

<sup>1</sup> Email [linhnnd@dhcd.edu.vn](mailto:linhnnd@dhcd.edu.vn)

<sup>2</sup> Email: [ngocvtb@dhcd.edu.vn](mailto:ngocvtb@dhcd.edu.vn)

Trade Union University  
169 Tay Son, Dong Da, Hanoi, Vietnam

**ABSTRACT:** *Enhancing the effectiveness of Academic advisors is always necessary and increasingly important for students, faculties, related departments, and universities during the training process. From the students' perspective, it is essential to understand their major training program and quickly and proactively contact the academic advisors. From the academic advisors' perspective, it is crucial to create a close, trustworthy relationship; equip themselves with solid knowledge about the curriculum, regulations, new announcements, changes in the program, and changes in tuition fees; always update the timely information from the Academic Affairs Office; accompany students; faculties need to minimize the change of academic advisors. Furthermore, academic advisors must also spend time weekly to support students. Regarding the related departments, coordination among departments such as the academic affairs office, student affairs office, finance office, and faculties is crucial. Moreover, establishing an open, easily accessible, and usable information system is necessary, too. From the university's perspective, it should enhance training, workshops, and skill development for the academic advising team, such as updating knowledge and information about the training programs, new regulations and policies.*

**KEYWORDS:** Academic advisors, credit-based education, enhancing education quality, support, students.